

Sài Sơn ngày 03 tháng 04 năm 2021



BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Kính thưa đại hội!

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn và luật doanh nghiệp. Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc về tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

Kiểm tra việc thực hiện các văn bản, quy định của Nhà nước, Nghị quyết của HĐQT Công ty ban hành.

Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý.

Theo dõi, giám sát việc ký kết, thực hiện và hiệu quả các hợp đồng kinh tế do Công ty thực hiện.

Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2020. Xem xét báo cáo kiểm toán đã được Công ty kiểm toán độc lập phát hành.

Giám sát trình tự, các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

Trong năm 2020 nhiệm vụ đặt ra cho Công ty hết sức nặng nề đó là thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ đồng thời phân đấu hoàn thành dự án . Để phân đấu hoàn thành xuất sắc kế hoạch, Công ty đã có nhiều cố gắng khắc phục mọi khó khăn như; phải chịu sự cạnh tranh khốc

liệt của thị trường tiêu thụ xi măng trong khu vực với sự ra đời của nhiều sản phẩm xi măng trong khu vực trong khi nguồn lực hiện có của công ty còn hạn chế. Trước những khó khăn đó, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Lãnh đạo công ty đã đề ra được những giải pháp phù hợp, chỉ đạo tốt công tác sản xuất kinh doanh.

Về cơ bản Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 của HĐQT, Giám đốc công ty với các chỉ tiêu chính như:

- Sản xuất Clinker	:	872.470 tấn đạt 106,9% KH
- Doanh thu (chưa thuế)	:	743.545 tỷ đồng đạt 135% KH
- Thu nhập bình quân	:	7,9 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận sau thuế	:	4,617 tỷ đồng

2- Công tác đầu tư:

Trong năm 2020 ban lãnh đạo công ty đã rất cố gắng hoàn thành tốt công tác đầu tư, dự án nhà máy nhiệt điện tận dụng nhiệt khí thải Nhà máy xi măng Nam sơn hoạt động ổn định.

Báo cáo tài chính năm 2020

Năm 2020 Công ty đã thực hiện đầy đủ các biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo theo quy định, thực hiện tốt chế độ chính sách về tài chính do Nhà nước ban hành, cập nhật đầu đủ theo chuẩn mực kế toán quy định.

Mẫu biểu trong báo cáo được cập nhật trình bày rõ ràng trung thực dễ hiểu.

Chúng tôi sở sách cập nhật, sắp xếp gọn gàng có hệ thống, đáp ứng cho yêu cầu kiểm tra, kiểm soát.

Số liệu trong báo cáo rõ ràng, chính xác phản ánh trung thực khách quan đúng với thực tế của Công ty.

Ban kiểm soát đã kiểm tra và nhất trí với số liệu do Giám đốc Công ty và Phòng kế toán đã trình bày trong báo cáo tài chính năm 2020 đã được cơ quan kiểm toán kiểm tra xác nhận.

III- KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát thấy hoạt động quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty trong năm đã tuân thủ điều lệ, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết quyết định, của HĐQT. Công tác quản lý điều hành của lãnh đạo Công ty có sự năng động và thận trọng cần thiết nhằm đưa công ty phát triển nhanh, mạnh và vững chắc. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đã tuân thủ các quy định của Điều lệ và đã được Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

Căn cứ báo cáo tổng kết, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty năm 2020 cơ bản các Nghị quyết, quyết định đã được thực hiện tốt và hoàn thành tiến độ.

IV- ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Giám đốc công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp xem xét và xây dựng các quy chế quản lý nội bộ. HĐQT và Giám đốc công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã phối hợp, và nắm bắt tốt các ý kiến đóng góp cũng như chỉ đạo của HĐQT, Giám đốc công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát năm 2020. Ban kiểm soát đã xem xét kết quả kiểm soát nội bộ, báo cáo kiểm toán và các ý kiến phản hồi. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được tham khảo ý kiến HĐQT trước khi trình ĐHQĐ.

V- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Năm 2021 là một năm đầy thách thức đối với ban lãnh đạo công ty trong công tác tiêu thụ sản phẩm khi Công ty TNHH Xi măng Sài Sơn II sáp nhập vào công ty CP xi măng Sài Sơn . Ban kiểm soát sẽ tiếp tục giám sát chặt chẽ hơn nữa tình hình hoạt động tài chính của công ty.

VI- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phấn đấu vượt qua khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động, để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế được ghi trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tạo tiền đề phát triển. Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty, Ban kiểm soát chưa phát hiện được sai sót nào của HĐQT và Ban Giám đốc làm phương hại đến quyền lợi của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, thường xuyên rà soát định mức vật tư, tổ chức đào tạo và rút kinh nghiệm để nâng cao năng suất thiết bị.

Tiếp tục nâng cao công tác bán hàng: Quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và nhất quán, xác định giá bán linh hoạt theo sự biến động giá nguyên vật liệu để đảm bảo mức lợi nhuận hợp lý cho Công ty, tăng cường tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ.

4444
TY
IÂN
NG
ÓN
- T.P.H

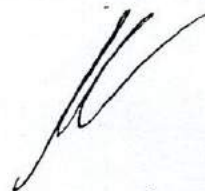
Tiếp tục sửa đổi quy chế phân phối tiền lương để tương xứng với sức lao động của từng vị trí công việc, có chính sách trả lương cao đối với cán bộ quản lý, kỹ sư có chuyên môn giỏi, công nhân có tay nghề cao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và một số đề nghị với HĐQT – Ban Giám đốc công ty, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ngọc Na



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG SÀI SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số..62 /BC-CT

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
CỦA HĐQT**

Kính thưa các vị đại biểu!

Thực hiện Quyết định của Chủ tịch HĐQT số .../QĐ-HĐQT ngày ... /03 /2021 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch, Tôi xin trình bày báo cáo của HĐQT, Giám đốc công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Trước hết tôi xin gửi tới HĐQT công ty, các vị đại biểu về dự đại hội lời chúc sức khỏe và lời chào trân trọng, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

PHẦN I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Công tác sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2020, có những thời điểm công ty gặp khó khăn về nguồn vốn nhưng từ đó yêu cầu ban Giám đốc phải năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư, tìm các nguồn vốn vay và phải có những giải pháp hợp lý, kịp thời đề xuất với HĐQT để tháo gỡ những khó khăn của công ty. Với năng lực, kinh nghiệm và ý chí quyết tâm cao, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, sự ủng hộ của bộ máy điều hành, cán bộ công nhân lao động Ban Giám đốc đã năng động, sáng tạo trong công tác tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh, tìm các nguồn vốn vay và các giải pháp về vốn để phục vụ sản xuất và đầu tư. Sau đây là số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	TH/KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (%)
Sản lượng Clinker SX	Tấn	872.470	816.000	106,9
Doanh thu (chưa thuế)	Tỷ đồng	743.545	548,945	135
Lợi nhuận (sau thuế)	Tỷ đồng	4,617	6,797	67,9
TNBQ đầu người/tháng	Triệu đồng	7.900	7.900	100

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2020 thực hiện, hoàn thành kế hoạch sản lượng doanh thu nhưng chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đề ra ngoài những yếu tố đã nêu ở trên còn do khoản chi phí lãi vay bị loại trừ theo NĐ132/2020/NĐCP về quản lý thuế với doanh nghiệp có giao dịch liên kết giữa Công ty CP xi măng Sài Sơn và Công ty CP xi măng và XD Sài Sơn II nên gây tăng thuế thu nhập doanh nghiệp làm giảm lợi nhuận sau thuế.

- Một số các giải trình chi tiết về việc kinh doanh năm 2020 đã được công ty giải trình và gửi lên Sở giao dịch CK hà nội và đã được sở GDCK hà nội chấp thuận.

2. Công tác đầu tư phát triển sản xuất.

- Nhà máy điện tận dụng nhiệt khí thải đầu tư cơ bản hoàn thành, đã đưa vào hoạt động trong Quý I/2020.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức được 06 cuộc họp

Trước mỗi cuộc họp các thành viên đều được thông báo nội dung và tài liệu cuộc họp. Các cuộc họp diễn ra dân chủ, đúng theo điều lệ và luật doanh nghiệp. Sau mỗi cuộc họp Hội đồng quản trị đều ra nghị quyết.

Hội đồng quản trị đã có các quyết định: phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ quản lý... phù hợp với tình hình thực tế của của doanh nghiệp để điều hành doanh nghiệp thuận lợi và hiệu quả.

Ngoài các cuộc họp được triệu tập có chuẩn bị nội dung, tài liệu, để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, Hội đồng quản trị thường xuyên có những cuộc hội ý, những cuộc họp đột xuất để có những quyết định đúng đắn, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ các hoạt động điều hành của Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác.

Giám đốc điều hành hoạt động của công ty luôn năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Từ đó Giám đốc điều hành đã kịp thời có những đề xuất Hội đồng quản trị các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tận dụng những thời cơ, điều hành công ty đạt hiệu quả cao nhất trong điều kiện hiện có của công ty. Đồng thời Giám đốc công ty cũng chỉ đạo các bộ phận xây dựng và đề xuất Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm kế hoạch kịp thời, khoa học.

Đối với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ, theo dõi, đánh giá năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, sức khỏe, đạo đức để bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo cán bộ quản lý điều hành và chỉ đạo

Giám đốc kiện toàn cơ cấu tổ chức công ty, bố trí, sắp xếp các vị trí trong bộ máy phù hợp với năng lực của cán bộ.

Cử người giám sát cũng như tham gia điều hành tại công ty liên kết sao cho có hiệu quả đảm bảo quyền lợi công ty.

5. Các công tác khác

Mặc dù tập trung vào công tác sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư, song công ty vẫn chú trọng tới các công tác khác:

- Duy trì và phát huy phong trào thi đua lao động sản xuất và phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn công ty, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể CBCNLD nhằm nâng cao năng suất lao động, an toàn và hiệu quả.

- Mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng công ty đã có những giải pháp để cố gắng tạo đủ việc làm cho số lao động hiện có với thu nhập ổn định, động viên người lao động để họ gắn bó với công ty, hăng say thi đua lao động sản xuất với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, chung lưng đấu cật cùng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

- Công ty tham gia và làm tốt công tác xã hội, công tác từ thiện đối với chính quyền và nhân dân địa phương trong xã Nam Phương Tiến, Huyện Chương Mỹ và các huyện lân cận nên được nhân dân, chính quyền địa phương quý mến, ủng hộ tạo điều kiện thuận lợi để công ty vượt qua giai đoạn khó khăn và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Mô hình tự quản, đề án doanh nghiệp không có tội phạm và tệ nạn xã hội, quy chế phối hợp bảo vệ an ninh trật tự và quản lý CBCNLD ở nơi cư trú được duy trì và phát huy tốt. Vì vậy chính trị, an ninh trật tự được giữ vững, tài sản công ty được bảo vệ tốt, nội bộ công ty đoàn kết tạo ra sự ổn định để phát triển.

6. Một số tồn tại cần khắc phục.

- Trong quá trình tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh có một số cán bộ công nhân viên lao động còn dao động trước những khó khăn của công ty, chưa tập trung vào công việc nên chưa có sự sáng tạo và hiệu quả công việc chưa cao.

- Có một số cán bộ công nhân viên chưa làm chủ được công nghệ thiết bị, chưa có sáng tạo trong quá trình sản xuất.

- Do đặc thù ngành sản xuất xi măng là ngành công nghiệp nặng, máy móc hỏng hóc nhiều cán bộ công nhân viên phải làm việc cường độ cao trong quá trình vận hành và sửa chữa nên số lượng nghỉ việc nhiều dẫn đến công ty phải thường xuyên tuyển dụng và đào tạo cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

PHẦN THỨ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Từ năm 2018 công ty đã hoàn thành dự án cải tạo thiết bị công nghệ, tiết kiệm năng lượng nâng cao hiệu quả kinh tế, đảm bảo môi trường của nhà máy xi măng Nam Sơn. Theo định hướng phấn đấu ở mức cao của HĐQT, Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các giải pháp tổ chức thực hiện.

Nhà máy Xi măng Nam Sơn tập trung sản xuất, vận hành dây chuyền thiết bị an toàn, nâng cao năng suất và ổn định chất lượng, đảm bảo phát huy hiệu quả của công trình đầu tư, phấn đấu đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- Sản xuất clinker	: 816.000 tấn.
- Sản xuất xi măng	: 720.000 tấn.
- Sản lượng xi măng thương mại	: 560.000 tấn
- Doanh thu (trước thuế)	: 1.157 tỷ đồng
- Lợi nhuận (sau thuế)	: 12,393 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đầu người	: 7,9 triệu đồng/tháng

2. Kế hoạch đầu tư.

- Hiện tại công ty chưa có dự án đầu tư mới, tuy nhiên năm 2021 công ty CP xi măng và xây dựng Sài Sơn II sáp nhập vào công ty CP xi măng Sài Sơn hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ phải năng động và linh hoạt hơn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

3. Các giải pháp để triển khai thực hiện kế hoạch .

Để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch đã đặt ra, HĐQT, Ban Giám đốc kịp thời nắm bắt các thông tin, đưa ra các giải pháp phù hợp với từng thời điểm, từng giai đoạn, chỉ đạo tập thể CBCNLĐ công ty phấn đấu, thực hiện các giải pháp, kế hoạch đề ra. Trước mắt HĐQT, Ban Giám đốc đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch như sau:

- Tập trung vào nhân tố con người. Cụ thể :
 - + Có chính sách thu hút người có trình độ, kinh nghiệm và tay nghề cao.
 - + Mạnh dạn đề bạt các cán bộ trẻ, khỏe, có trình độ, tinh thần trách nhiệm và nhiệt huyết với công việc. Đồng thời cũng kiên quyết miễn nhiệm, bố trí làm các công việc khác đối với những cán bộ có biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm, lơ là trong công việc.
 - + Tổ chức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo bổ sung đối với những cán bộ, nhân viên nghiệp vụ có tinh thần trách nhiệm cao nhưng còn yếu, thiếu về trình độ chuyên môn.
 - + Cần kết hợp hài hòa biện pháp giáo dục, hành chính và biện pháp kinh tế (chính sách về tiền lương, tiền thưởng) để động viên người lao động yên tâm làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tự giác thực hiện nhiệm vụ của mình với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao nhất.
- Công tác đầu tư:

Hiện tại công ty chưa có dự án đầu tư mới.

- Công tác chỉ đạo sản xuất :

+ Cần phải thay đổi phong cách làm việc của một số cán bộ quản lý theo hướng phải giải quyết công việc có kế hoạch, nhanh gọn, dứt điểm và có tiến độ rõ ràng.

+ Các cán bộ quản lý cần phải sâu sát với thực tế sản xuất, nắm bắt các thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời đồng thời tìm hiểu những yếu tố, nguyên nhân tạo nên những thành tích cũng như những tồn tại, khuyết điểm trong quá trình sản xuất. Từ đó có các biện pháp khuyến khích, động viên hoặc chấn chỉnh kịp thời đảm bảo cho sản xuất phát triển với hiệu quả kinh tế cao nhất.

+ Cán bộ quản lý sản xuất cần xây dựng những kế hoạch công việc, sản lượng để chủ động toàn bộ quá trình sản xuất của bộ phận mình nhằm phát huy cao độ công suất của máy móc thiết bị.

- Công tác khoa học kỹ thuật:

+ Cần phải cập nhật những kiến thức khoa học kỹ thuật mới, học hỏi các kinh nghiệm của các nhà máy có bề dày kinh nghiệm đồng thời phát huy các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Thường xuyên tổ chức các lớp học, các cuộc họp rút kinh nghiệm, các cuộc hội thảo xung quanh chủ đề quy trình kỹ thuật và kinh nghiệm vận hành dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao công suất máy móc thiết bị và chất lượng sản phẩm, phát huy tối đa công suất của dây chuyền.

- Công tác kinh doanh : Do trên thị trường đã có những thay đổi trong phương thức mua bán, giá cả tăng, nguồn vốn khó khăn nên trong kinh doanh cần có những thay đổi cho phù hợp với thị trường hiện tại.

+ Tìm hiểu và nắm bắt rõ đối thủ cạnh tranh, nghiên cứu các chính sách bán hàng của các đối thủ để đề ra các chính sách bán hàng cho phù hợp.

+ Công tác tiêu thụ phải thực sự năng động, uyển chuyển trong cơ chế bán hàng.

+ Công tác cung ứng vật tư cần phải năng động, phải có giải pháp, kế hoạch để mua được nguồn nguyên liệu ổn định, phải dự báo tương lai của thị trường và có nhiều đối tác cung ứng để có nhiều nguồn hàng có chất lượng và giá cả hợp lý, quản lý sử dụng vật tư một cách có hiệu quả.

- Công tác tài chính kế toán cần phải năng động trong quá trình tìm nguồn vốn và sử dụng vốn một cách có hiệu quả phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh. Phân tích đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh nhanh nhạy, chính xác giúp ban lãnh đạo công ty có các quyết định đúng đắn, kịp thời trong quá trình tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

- Công tác khác : Cần làm tốt công tác xã hội, từ thiện để tạo nên mối đoàn kết gắn bó đối với cơ quan, nhân dân địa phương và xã hội. Đồng thời xây dựng đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt, nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ đảm bảo sự phát triển ổn định của doanh nghiệp.

Kính thưa đại hội!

Năm 2021, do tình hình dịch bệnh Cov-19 trên toàn thế giới nên hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sẽ có nhiều khó khăn, thách thức song tôi tin tưởng rằng với những thế mạnh của một doanh nghiệp với bề dày truyền thống anh hùng, với thương hiệu uy tín trên thị trường, với đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công nhân lao động trẻ, khỏe, đoàn kết, sáng tạo, có trình độ, kinh nghiệm làm việc với tinh thần trách nhiệm cao cùng với sự ủng hộ, cổ vũ của các cổ đông chắc chắn Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, quyết tâm xây dựng Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn ngày càng phát triển.

Xin kính chúc các đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc, kinh doanh thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 




**CHỦ TỊCH HĐQT
 NGUYỄN SỸ TIỆP**



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN 2021

1. Chào cờ
2. Tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu
3. Ban tổ chức công bố tư cách đại biểu
4. Thông qua chương trình làm việc của Đại hội
5. Thông qua quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
6. Bầu đoàn chủ tịch.
7. Bầu đoàn thư ký đại hội.
8. Mời đoàn chủ tịch và đoàn thư ký lên điều hành đại hội
9. Báo cáo của HĐQT và Giám đốc công ty về kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
10. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
11. Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.
12. Báo cáo sửa đổi điều lệ 2021, qui chế nội bộ về quản trị công ty, qui chế hoạt động của hội đồng quản trị, qui chế hoạt động của ban kiểm soát.
13. Báo cáo phương án sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II vào công ty CP Xi măng Sài Sơn
14. Bầu HĐQT, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.
15. Trả lời ý kiến của các cổ đông.
16. Biểu quyết các vấn đề thông qua đại hội.
17. Thông qua biên bản đại hội
18. Thông qua nghị quyết đại hội.
19. Cảm ơn, bế mạc.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

Nam Sơn, ngày 03 tháng 04 năm 2021

**ĐỀ ÁN NHÂN SỰ BẦU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn năm 2021 có nhiệm vụ bầu HĐQT và Ban Kiểm soát theo đề án nhân sự dưới đây:
 1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.
 - 1.1. Thành viên HĐQT phải đảm bảo được các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;
 - d. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 - e. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là thành viên có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:
 - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;



- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

1.2. Thành viên Ban Kiểm soát phải đảm bảo được các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Không được là thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

- Là người có trình độ am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Có ít nhất một thành viên trong Ban kiểm soát có nghiệp vụ về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

- Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

2. Số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT và số lượng thành viên Ban Kiểm soát.

2.1. Hội đồng quản trị:

- Số lượng : 03 thành viên.

- Cơ cấu : Thành viên HĐQT có thể là cán bộ điều hành (Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm như Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng) hoặc không phải là cán bộ điều hành-các thành viên này phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT.

2.2. Ban Kiểm soát:

- Số lượng : Bầu 03 thành viên.

3. Ứng cử và đề cử vào thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

3.1. Ứng cử và đề cử vào thành viên HĐQT .

3.1.1. Ứng cử: Phải là cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phiếu phổ thông.

3.1.2. Đề cử: Do cổ đông, nhóm cổ đông hoặc HĐQT đương nhiệm đề cử.

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được đề cử căn cứ vào tỷ lệ % số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, cụ thể như sau

+ Nắm giữ từ 5 đến dưới 30% : được đề cử 1 thành viên.

+ Nắm giữ từ 30 đến dưới 65% : được đề cử 2 thành viên.

+ Nắm giữ $\geq 65\%$: được đề cử đủ số thành viên.

3.2. Ứng cử và đề cử vào thành viên Ban Kiểm soát.

3.2.1. Ứng cử: Phải là cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phiếu phổ thông.

3.2.2. Đề cử: Do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử.

- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được đề cử căn cứ vào tỷ lệ % số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, cụ thể như sau:

+ Nắm giữ từ 5 đến dưới 30% : được đề cử 1 thành viên.

+ Nắm giữ từ 30 đến dưới 65% : được đề cử 2 thành viên.

+ Nắm giữ $\geq 65\%$: được đề cử đủ số thành viên.

Nơi nhận :

- Các đại biểu đại hội,
- HĐQT, Ban kiểm soát,
- Lưu VP,



CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN SỸ TIỆP

Số : 186 / CT-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn
- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn năm 2021 có nhiệm vụ bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát theo các quy định dưới đây:

1- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát theo đề án nhân sự đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Nguyên tắc bầu.

Bầu cử HĐQT, Ban Kiểm soát theo nguyên tắc:

- Bỏ phiếu kín.

- Phương thức bầu : bầu dồn phiếu.

Theo phương thức này mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần mà mình đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Các phiếu bầu hợp lệ là các phiếu phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Do Ban Bầu cử phát ra, có đóng dấu của công ty.

+ Bầu từ một đến đủ số người cần bầu.

+ Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu được quyền bầu.

- Các phiếu không hợp lệ là các phiếu vi phạm một trong những điều sau:

+ Không phải do Ban bầu cử phát ra, không có dấu của công ty.

+ Bầu thừa số người theo quy định, không bầu ai hoặc ghi thêm tên người khác ngoài danh sách đề cử đã được đại hội thông qua.

+ Tổng số phiếu bầu lớn hơn số phiếu được quyền bầu.

+ Người trúng cử phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận :

- Các đại biểu đại hội,
- HĐQT, Ban kiểm soát,
- Lưu VP,

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN SỸ TIỆP

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NHÂN SỰ HĐQT, BKS

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN
NHIỆM KỲ 2021 - 2026

TT	Mã số	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Ngày tháng năm sinh	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Quê quán
1	2	3	4	5	6	7	8
I		Hội đồng quản trị					
1		Nguyễn Sỹ Tiếp	Chủ tịch HĐQT Cty CP xi măng Sài Sơn	6/1/1956	12/12	Quản trị kinh doanh	Tân chi - Tiên Du - Bắc Ninh
2		Vương Đức Nhật	Giám đốc Cty CP xi măng Sài Sơn	24/12/1970	12/12	Cử nhân Điện	Trùng Xá - Lương Tài - Bắc Ninh
3		Phan Thị Hải	Thành viên HĐQT độc lập	1980	12/12	Cử nhân kinh tế	Tân chi - Tiên Du - Bắc Ninh
II		Ban kiểm soát					
1		Nguyễn Ngọc Na	Phòng KHTQLB Công ty CPXM Sài Sơn	7/12/1984	12/12	Cử nhân Tin học kinh tế	Tân chi - Tiên Du - Bắc Ninh
2		Phùng Thị Duyên	Trưởng phòng KTHCTH Công ty CPXM Sài Sơn	16/11/1977	12/12	Cử nhân kinh tế	Thạch Thất, Quốc oai, Hà nội
3		Nguyễn Văn Thắng	Thành viên BKS độc lập	20/02/1994	12/12	Cử nhân kinh tế	Đông Thọ, Yên Phong, Bắc Ninh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN SỸ TIẾP

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

.....

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục tiêu

- 1.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- 1.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Phạm vi áp dụng

- 2.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (gọi tắt là “ Đại hội”)
- 2.2. Cổ đông các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 3: Yêu cầu chung

- 3.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự họp Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề.
- 3.2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do ban tổ chức quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- 3.3. Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội
- 3.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- 3.5. Các cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội . Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

Điều 4: Điều kiện để tiến hành đại hội

- 4.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông thường niên đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Danh sách cổ đông theo quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 là danh sách các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được chốt tại ngày 29 tháng 03 năm 2021.



CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông tham dự Đại hội

5.1. Quyền của các cổ đông phổ thông tham dự Đại hội

+ Tất cả các cổ đông phổ thông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Việc tham dự và biểu quyết quy định tại Điều lệ Công ty. Cổ đông có thể ủy quyền cho người đại diện tham gia Đại hội khi không thể trực tiếp tham dự. Các cổ đông phổ thông trực tiếp hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội đều được nhận thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

+ Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời hoặc giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu còn hạn sử dụng...) và Giấy ủy quyền (nếu có) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được một thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông/ đại diện được uỷ quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

+ Giá trị biểu quyết của thẻ biểu quyết mà cổ đông/ đại diện cổ đông nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và/ hoặc đại diện đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông có mặt tại Đại hội.

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông đến Đại hội đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết/ bầu cử ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết/ bầu cử đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

5.2. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- + Tuân thủ các quy định, điều kiện tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- + Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.
- + Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- + Tự túc về phương tiện đi lại, ăn uống và nghỉ ngơi.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

6.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông/ người đại diện tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Ban thư ký Đại hội

7.1. Chủ tịch đoàn gồm Chủ tịch và các thành viên, Chủ tịch là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa)

7.2. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

0500
CÔ
CÔ
XI
SÀ
ÔNG

7.3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

7.4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7.5. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

7.6. Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

7.7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

7.8. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

7.9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn, cụ thể Ban thư ký có các nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/ đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Soạn thảo Nghị quyết Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội (nếu có).

- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung:

+ Thông qua nội dung báo cáo đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của HĐQT năm 2020 (trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

+ Thông qua nội dung phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

+ Thông qua nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

+ Thông qua nội dung phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

+ Thông qua nội dung bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

1444
NG T
PHÁ
MÃN
I SC
MỸ

+Thông qua nội dung thay đổi điều lệ năm 2021, thông qua qui chế nội bộ công ty, thông qua qui chế hoạt động của HĐQT, thông qua qui chế hoạt động của BKS.

+Thông qua nội dung sáp nhập công ty TNHH Xi măng và XD Sài sơn II vào công ty CP xi măng Sài Sơn.

+ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.

Điều 9: Hình thức biểu quyết

9.1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng các biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, họ và tên của cổ đông/đại diện được uỷ quyền, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông, có đóng dấu treo của công ty cổ phần.

9.2. Việc biểu quyết các vấn đề theo hình thức giơ thẻ biểu quyết. Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả 3 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Đồng ý, Không đồng ý, ý kiến khác) được xem là không có ý kiến.

9.3. Thẻ biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành, trên thẻ biểu quyết ghi mã số tham dự, họ và tên của cổ đông/đại diện được uỷ quyền, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông, có đóng dấu treo của công ty. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi được phát thẻ biểu quyết phải kiểm tra, nếu có sai sót phải thông báo ngay để đổi thẻ biểu quyết phù hợp.

9.4. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa công bố tỷ lệ biểu quyết của từng vấn đề ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

Điều 10. Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội

10.1. Các nội dung nêu tại Điều 8 của Quy chế này trừ “ Điều lệ Công ty” được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi được số cổ đông/ đại diện cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua.

10.2. Riêng Điều lệ Công ty được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi được số đông/ đại diện cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua.

CHƯƠNG IV: PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 11. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

11.1. Cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch Đoàn.

11.2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tịch Đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG V: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội, các vấn đề chính thông qua phải được

444-
Y
N
G
7N
T.P.H

ghi vào Nghị quyết. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ Nghị quyết của Công ty.

CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản I điều này thì được triệu tập cuộc họp thứ ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai và cuộc họp triệu tập lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự họp và tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 6 chương 14 điều và có hiệu lực kể từ ngày ký và trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP

C.T.C.P. XI MĂNG SÀI SƠN

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về phê chuẩn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và
Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cổ phần xi măng Sài sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (iCPA) số 032202/2021/BCTC-iCPA ngày 22/03/2021
- Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm Công ty Cổ phần xi măng Sài sơn;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán như bản đính kèm:
2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết tại Việt nam để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- ĐHĐCĐ
- Lưu văn phòng
- Hồ sơ ĐHĐCĐTN2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN
QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

Năm

Tên tôi là: Quốc tịch:.....
Mã số thuế:

Năm tôi chỉ có thu nhập chịu thuế tại một nơi là Công ty/đơn vị
..... ;

Năm tôi có thu nhập chịu thuế tại Công ty/đơn vị.....
.....
và có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu
đồng /tháng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ tại nguồn.

Đề nghị Công ty/đơn vị
.....(Mã số thuế:.....)
thay mặt tôi thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm với cơ quan
thuế.

Trường hợp cơ quan thuế kiểm tra phát hiện tôi có thu nhập chịu thuế ở nơi
khác thì tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG SÀI SƠN

-----***-----

Số: 02/2021/TTr /HDQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Về thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Sài sơn
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 032202/2021/BCKT-iCPA ngày 22/03/2021
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo nội dung được trình bày chi tiết tại báo cáo đính kèm

Trân trọng kính trình!

Nơi gửi:

- ĐHĐCĐ
- Lưu văn phòng

Hồ sơ ĐHĐCĐTN2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

(kèm theo tờ trình số 02 /2021/TTTr/XMSS-HĐQT ngày 03 tháng 4 năm 2021)

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2020	TH 2020	TỶ LỆ TH/KH (%)	KH 2021
1	2	3	4	5=4/3	6
Sản lượng clinker sản xuất	Tấn	816.000	872.470	106,9	816.000
Sản lượng xi măng Sản xuất	Tấn				720.000
Sản lượng xi măng thương mại	Tấn				560.000
Doanh thu (chưa thuế)	Tỷ đồng	548,945	743,545	135	1.157,7
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,797	4,617	67,9	12,393
Thu nhập bình quân (người/tháng)	Triệu đồng	7,9	7,9	100	7,9



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

*(Về Thông qua phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2020
Và dự kiến phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2021)*

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Sài .
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 032202/2021/BCKT-iCPA ngày 22/03/2021
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo nội dung trình bày chi tiết tại văn bản đính kèm)
2. Thông qua việc thực hiện trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 (theo nội dung tại văn bản đính kèm)

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- ĐHCĐ
- Lưu văn phòng

Hồ sơ ĐHCĐTN2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP

-----***-----

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2020, DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI
NHUẬN, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2021
(Kèm theo tờ trình số 03/2021-TTr/HĐQT ngày 03/04/2021)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LỢI NHUẬN NĂM 2020

Chỉ tiêu	Số tiền (1.000 đ)		Tỷ lệ năm 2020/2019
	Năm 2019	Năm 2020	
1	2	3	4=3/2
1. Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	567.145.678	743.545.352	131,10%
2. Doanh thu thuần	567.145.678	743.545.352	131,10%
3. Giá vốn hàng bán	487.778.233	645.258.279	132,29%
4. Lợi nhuận gộp	79.367.445	98.287.073	123,84%
5. Doanh thu hoạt động tài chính	968.579	507.724	52,42%
6. Chi phí hoạt động tài chính	64.529.010	74.965.807	116,17%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	63.018.505	74.428.272	118,11%
7. Chi phí bán hàng	15.000	0	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.406.067	8.284.494	98,55%
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	7.385.947	15.544.496	210,46%
10. Thu nhập khác	20.000	130.932	654,66%
11. Chi phí khác	148.016	2.070.754	1399,01%
12. Lợi nhuận khác	-128.016	-1.939.822	1515,30%
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.257.931	13.604.674	187,45%
14. Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.846.417	8.987.136	131,27%
15. Lợi nhuận sau thuế	411.514	4.617.538	1122,09%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	11	122	1122,09%

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2020 thực hiện, hoàn thành kế hoạch sản lượng doanh thu nhưng chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đề ra ngoài những yếu tố đã nêu ở trên còn do khoản chi phí lãi vay bị loại trừ theo NĐ132/2020/NĐCP về quản lý thuế với doanh nghiệp có giao dịch liên kết giữa Công ty CP xi măng Sài Sơn và Công ty CP xi măng và XD Sài Sơn II nên gây tăng thuế thu nhập doanh nghiệp làm giảm lợi nhuận sau thuế

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

DVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Số tiền (1.000đ)
A. Lợi nhuận năm trước để lại	13.643.343.917
B. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020	4.617.538.363
1. Trích quỹ dự trữ bắt buộc 5%	0
2. Trích quỹ khen thưởng 5%	
3. Trích bù quỹ phúc lợi 5%	
4. Lợi nhuận điều chỉnh giảm	0
5. Lợi nhuận để lại quỹ đầu tư phát triển 20%	0
6. Thù lao HĐQT Ban KS	0
C. Tổng lợi nhuận để lại năm 2020	18.260.882.280

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 dự kiến là: 12,393 tỷ đồng tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Cov-19 có thể gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nên công ty sẽ không phân phối lợi nhuận sau thuế.

IV. THỰC HIỆN TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2020

Tổng thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là 132.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

DVT: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số tiền thù lao đã nhận năm 2020	Ghi chú
1.	Nguyễn Sỹ Tiệp	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	
2.	Vương Đức Nhật	TV HĐQT	12.000.000	
3	Phan Thị Hải	TV HĐQT	12.000.000	
4.	Nguyễn Ngọc Na	Trưởng BKS	12.000.000	
5	Nguyễn Duy Dục	TV BKS	3.000.000	
6.	Nguyễn Văn Thắng	TV BKS	6.000.000	
7.	Phùng Thị Duyên	TV BKS	9.000.000	
9	Vương T. Bích Ngọc	Thư ký	9.000.000	
10	Phạm Tiến Hiếu	Người CBTT	9.000.000	
	Tổng số năm 2020		132.000.000	

1111
TV
ÂN
NG
ỚN
-T.P

V. PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2021

- | | |
|--|------------------------|
| + Chủ tịch HĐQT | 5.000.000 VND/ 1 tháng |
| + Thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát: | 1.000.000 VND/ 1 tháng |
| + Các thành viên BKS, người CBTT, thư ký công ty | 750.000 VND/ 1 tháng |

Các vấn đề trên Đại hội đồng cổ đông nhất trí và giao cho Hội đồng quản trị công ty triển khai thực hiện, đảm bảo đúng chế độ

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP



CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG SÀI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

Số : 06/TTr - HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

Theo quy định tại Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Hội đồng quản trị công ty có trách nhiệm xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Nội dung toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được công bố tại website theo địa chỉ: <http://ximangsaicon.com/>

Các quy định của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN SỸ TIỆP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát như sau:

Theo quy định tại Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Ban Kiểm soát công ty có trách nhiệm xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Nội dung toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được công bố tại website theo địa chỉ: <http://ximangsaicon.com/>

Các quy định của Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

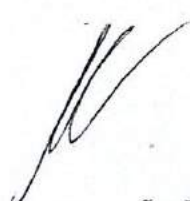
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN 


Nguyễn Ngọc Na

Số: 08/TTr.ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
(Về phương án sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II vào Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

Nhằm đơn giản và tinh gọn cơ cấu tổ chức bộ máy, phát huy hiệu quả hạt động và tập trung nguồn lực, thống nhất trong quản trị; Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II (“**SÀI SƠN II**”) vào Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn (“**SCJ**”) như sau:

I. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP CÔNG TY TNHH XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG SÀI SƠN II VÀO CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN

1. Mục đích sáp nhập

- Trong định hướng phát triển của mình, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn không ngừng hoàn thiện thể chế, tổ chức và công tác quản trị doanh nghiệp để tăng cường hiệu quả hoạt động. Hiện thực hóa điều này, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ tinh gọn bộ máy quản lý, tiết kiệm chi phí hoạt động bằng cách sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II vào Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn.

2. Thông tin tổng quan về Công ty bị sáp nhập

Công ty bị sáp nhập	Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0103834818 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/05/2009, cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 26/02/2021
Chủ sở hữu	Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn Sở hữu 100% vốn điều lệ
Vốn điều lệ	150.000.000.000 đồng
Địa chỉ trụ sở chính	Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội, Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật	Nguyễn Sỹ Tiệp	
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Sản xuất xi măng, clinker	
Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020 (Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2020 của Sài Sơn II)	<i>DVT: đồng</i>	
	Khoản mục	Giá trị
	Tổng tài sản	663.682.693.447
	Vốn chủ sở hữu	158.579.024.853
	Nợ phải trả	505.103.668.594
	Doanh thu thuần	814.856.575.085
Lợi nhuận sau thuế	10.573.104.446	

3. Phương thức sáp nhập

Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn và Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty Con, trong đó, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn là công ty mẹ, nắm giữ 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II.

Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ nhận sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II. Việc sáp nhập sẽ được thực hiện theo hình thức: Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II sẽ chuyển giao nguyên trạng tài sản hữu hình, tài sản vô hình, nghĩa vụ, quyền và lợi ích của mình cho Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn theo hình thức sáp nhập doanh nghiệp phù hợp với chủ trương của Chủ sở hữu và các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ nhận toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II (bao gồm nhưng không giới hạn các: Quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các Hợp đồng mà Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II và người lao động...) một cách toàn bộ và nguyên trạng.

Sau khi sáp nhập, ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ, số lượng cổ đông và tỷ lệ vốn góp của các cổ đông Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn không thay đổi.

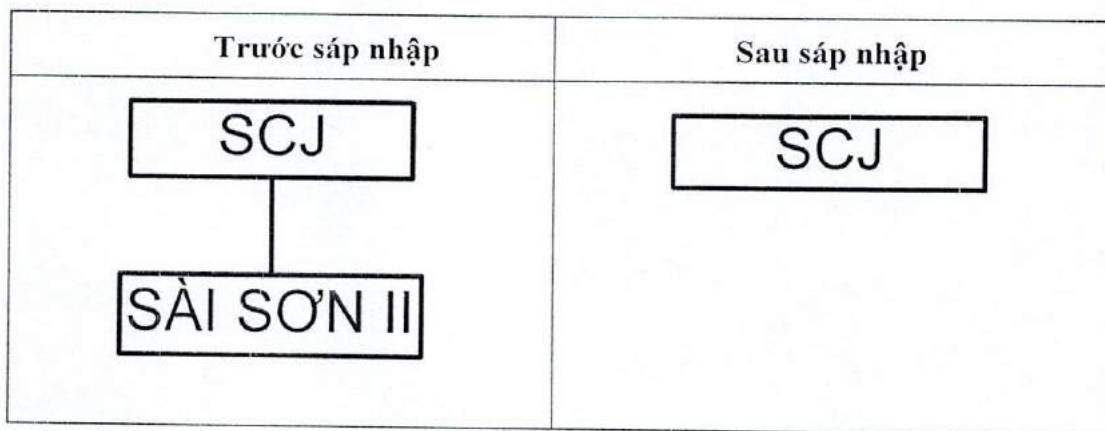
Sau khi nhận sáp nhập, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn tiến hành thủ tục chấm dứt hoạt động công ty con bị sáp nhập.

4. Phương án tổ chức hoạt động công ty sau khi sáp nhập

4.1. Hình thức hoạt động của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II sau khi sáp nhập

Sau sáp nhập, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ thông báo chấm dứt hoạt động công ty con (Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II).

Cơ cấu tổ chức SCJ và công ty con trước và sau sáp nhập:



4.2. Phương án sử dụng lao động

Toàn bộ người lao động của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn. Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ kế thừa toàn bộ lao động, các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ quan hệ lao động của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II. Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn có quyền sắp xếp lại lao động (nếu cần) và thực hiện mọi công việc liên quan đến người lao động quy định của Pháp luật.

4.3. Xử lý và chuyển giao tài sản

Sau khi Phương án sáp nhập được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn thông qua, Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn và Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II, sẽ tiến hành các thủ tục tiếp theo để hoàn tất việc sáp nhập và thực hiện giao nhận tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở Hợp đồng sáp nhập do các bên ký kết.

4.4. Phương án hoạt động kinh doanh sau sáp nhập:

Sau khi sáp nhập Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II vào Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn mọi hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sẽ vẫn được duy trì và phát triển theo chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN SAU SÁP NHẬP

Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn đã đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, do vậy Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải tuân thủ theo Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình ĐHQĐ thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh

nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và Thông tư 116/2020/TT-BTC về hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng. Nội dung này được nêu tại tờ trình số 04/TTtr.ĐHĐCĐ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đây chính là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sau sáp nhập.

Điều lệ mới có hiệu lực kể sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua thay thế Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn ban hành năm 2018 và hiệu lực kể cả sau khi hoàn thành đăng ký kinh doanh nhận sáp nhập.

III. HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN VÀ CÔNG TY TNHH XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG SÀI SƠN II

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua nội dung của Hợp đồng sáp nhập giữa Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn và Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II (theo tài liệu đính kèm).

Đồng thời, ủy quyền cho Đại diện theo pháp luật – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn đàm phán, hoàn thiện và ký kết Hợp đồng sáp nhập với Giám đốc Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng sáp nhập phải được gửi đến tất cả các chủ nợ và thông báo cho người lao động biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua.

IV. THỜI ĐIỂM SÁP NHẬP

Dự kiến thời điểm sáp nhập: chậm nhất ngày 31/05/2021.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để việc triển khai thực hiện sáp nhập nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt giao cho HĐQT và Ban Giám đốc tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Thương thảo hợp đồng sáp nhập

Trên cơ sở Nghị quyết ĐHCĐ thông qua việc sáp nhập, HĐQT Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn hoàn thiện Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn sau sáp nhập.

2. Ký kết hợp đồng sáp nhập.

3. Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để thay đổi thông tin có liên quan đến 2 công ty bị sáp nhập và chuyển quyền sở hữu sang Công ty Cổ phần Xi Măng Sài Sơn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bao gồm các thủ tục:

- Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động của công ty bị sáp nhập;
- Thủ tục kinh doanh/thủ tục thuế;



- Thủ tục về chuyển quyền sở hữu và sử dụng tài sản;
 - Thủ tục về điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có); và
 - Các thủ tục khác có liên quan.
4. Công bố thông tin về sáp nhập.
 5. Thực hiện các thủ tục quyết toán thuế và các nghĩa vụ với nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến các khoản nợ và chấm dứt hoạt động của Công ty TNHH Xi măng và Xây dựng Sài Sơn II.
 6. Triển khai tất cả các công việc cần thiết có liên quan, điều chỉnh xử lý các vấn đề liên quan để thực hiện các nội dung Nghị quyết nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật và có lợi nhất cho Công ty.
 7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Giám đốc, đơn vị, cá nhân để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể được nêu trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



NGUYỄN SỸ TIỆP

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2021/Ttr/HĐQT ngày 14/04/2021)

Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		193.262.613.555	598.092.103.755
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.847.049.844	1.176.052.668
1. Tiền	111		2.847.049.844	1.176.052.668
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		25.596.202.665	411.924.218.515
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	14.495.625.208	25.749.227.731
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	12.345.817.399	388.019.848.423
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	2.068.000.482	1.468.382.785
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.313.240.424)	(3.313.240.424)
III. Hàng tồn kho	140	V.7	123.753.713.643	128.852.743.831
1. Hàng tồn kho	141		123.753.713.643	128.852.743.831
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		41.065.647.403	56.139.088.741
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5a	2.286.449.146	929.490.778
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		38.779.198.257	55.209.067.360
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15a	-	530.603
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.408.287.217.660	1.081.844.411.447
I. Tài sản cố định	220		1.004.579.217.660	824.625.856.628
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.004.579.217.660	824.625.856.628
- Nguyên giá	222		1.285.540.939.090	1.046.866.556.842
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(280.961.721.430)	(222.240.700.214)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-
- Nguyên giá	228		152.715.000	152.715.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(152.715.000)	(152.715.000)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	236.818.554.819
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	236.818.554.819
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		403.500.000.000	20.000.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.10	403.500.000.000	20.000.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		208.000.000	400.000.000
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.5b	208.000.000	400.000.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.601.549.831.215	1.679.936.515.202

1044
ÔNG
ĐỒ PH
LI MÃ
ÀIS
IG MY

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2021/Ttr/HĐQT ngày 14/04/2021)

Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.137.862.966.121	1.220.867.188.471
I. Nợ ngắn hạn	310		514.019.396.000	497.812.690.782
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13a	111.917.367.730	95.355.473.185
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	103.077.260.846	79.520.010.562
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15b	13.577.351.402	8.497.508.460
4. Phải trả người lao động	314		2.627.881.680	2.872.164.959
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.11	14.572.513.354	23.239.444.327
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	558.078.704	400.035.516
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	267.688.942.284	287.928.053.773
II. Nợ dài hạn	330		623.843.570.121	723.054.497.689
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.13b	-	123.108.228.887
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17	623.843.570.121	599.946.268.802
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		463.686.865.094	459.069.326.731
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	463.686.865.094	459.069.326.731
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		378.390.000.000	378.390.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		378.390.000.000	378.390.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		7.650.713.000	7.650.713.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		59.383.458.551	59.383.458.551
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.811.263	1.811.263
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		18.260.882.280	13.643.343.917
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		13.643.343.917	13.231.829.442
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		4.617.538.363	411.514.475
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.601.549.831.215	1.679.936.515.202

TỶ ANH
ON
-TR

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2019/Ttr/HĐQT ngày 12/04/2019)

- Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		743.545.352.683	567.145.678.785
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	743.545.352.683	567.145.678.785
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	645.258.278.606	487.778.232.334
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		98.287.074.077	79.367.446.451
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	507.724.246	968.579.550
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	74.965.807.103	64.529.010.499
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		74.428.272.785	63.018.505.661
8. Chi phí bán hàng	25		-	15.000.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	8.284.494.085	8.406.067.428
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.544.497.135	7.385.948.074
11. Thu nhập khác	31		130.932.159	20.000.000
12. Chi phí khác	32	VI.6	2.070.754.406	148.016.058
13. Lợi nhuận khác	40		(1.939.822.247)	(128.016.058)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.604.674.888	7.257.932.016
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	8.987.136.525	6.846.417.541
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.617.538.363	411.514.475
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	122	11
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		122	11

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2019/Ttr/HĐQT ngày 12/04/2019)

Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(Theo phương pháp gián tiếp)**

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	13.604.674.888	7.257.932.016
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	61.409.926.286	51.898.661.124
Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	20.146.536	(928.562.227)
Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(136.954.945)	(7.481.818)
Chi phí lãi vay	06	74.428.272.785	63.018.505.661
2. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	08	149.326.065.550	121.239.054.756
Tăng/Giảm các khoản phải thu	09	20.263.430.657	174.142.907.841
Tăng/Giảm hàng tồn kho	10	5.099.030.188	(74.653.882.486)
Tăng/Giảm các khoản phải trả	11	(81.601.338.454)	6.787.290.902
Tăng/Giảm chi phí trả trước	12	(1.164.958.368)	630.306.340
Tiền lãi vay đã trả	14	(82.872.757.347)	(58.349.055.289)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(5.923.338.068)	(1.758.362.027)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	18.708.200.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	(18.873.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	3.126.134.158	167.873.260.037
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(5.013.525.222)	(231.782.268.120)
2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	(105.015.101)	(293.360.000.000)
3. Thu tiền lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	5.213.511	7.481.818
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(5.113.326.812)	(525.134.786.302)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	819.416.054.619	767.282.755.352
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(815.757.864.789)	(410.446.710.610)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	3.658.189.830	356.836.044.742
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	1.670.997.176	(425.481.523)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1.176.052.668	1.601.534.191
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	2.847.049.844	1.176.052.668

Phạm Tiến Hiếu
Người lập biểuVương Thị Bích Ngọc
Kế toán trưởngVương Đức Nhật
Giám đốc